

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 9 - Trình tự các bước của sự cứu chuộc trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Phần 3: Ý nghĩa mẫu nhiệm chi tiết của Lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-Va.

Ý nghĩa về thời gian và việc dân Y-sơ-ra-ên phải bắt chiên con để dùng cho Lễ Vượt Qua.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-20: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hổi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó Ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời. Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó. Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bản xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-ra-ên. Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men.

Bất cứ khi nào người tin Chúa đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, hoặc để học, hoặc để suy gẫm, để tìm kiếm sự dạy dỗ của Đức Chúa Trời, thì người ấy phải nhận biết mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người cùng những yêu cầu, những tiêu chuẩn mà linh hồn loài người phải đạt được, hầu cho được sự sống lại và sự sống đời đời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa cho, chứ không phải như người ta đồn huyền rằng, cứ cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ là được cứu chuộc.

Khi nói đến người tin Chúa, là nói đến những người trong sống trên khắp thế gian này đã được nghe về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, tức là sự cứu chuộc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), vì dân Y-sơ-ra-ên được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, hầu cho muôn dân trong thế gian này sẽ qua dân Y-sơ-ra-ên mà nhận biết Đức Giê-hô-Va và họ cũng sẽ được cứu chuộc như dân Y-sơ-ra-ên, nếu họ tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo, như Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, là làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, hầu cho loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà được sự cứu chuộc, mà chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã dùng chính sự sống mình để làm chứng cho quyền phép này.

Thi-Thiên 22:1-31: Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Nhân sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siết tôi? Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi kêu cầu ban ngày, nhưng Chúa chẳng đáp lại; Ban đêm cũng vậy, song tôi nào có được an nghỉ đâu, còn Chúa là thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên. Tổ phụ chúng tôi nhờ cậy nơi Chúa, họ nhờ cậy Chúa bèn giải cứu cho. Họ kêu cầu cùng Chúa, và được giải cứu; Họ nhờ cậy nơi Chúa, không bị hổ thẹn. Nhưng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải người đâu, là điều ô nhục của loài người, và vật khinh

để của dân sự. Hễ kẻ nào thấy tôi đều nhạo cười tôi. Trề môi, lắc đầu, mà rằng: Người phò thác mình cho Đức Giê-hô-va, Ngài khá giải cứu người; Ngài khá giải cứu người, vì Ngài yêu mến người! Phải, ấy là Chúa rút tôi khỏi lòng mẹ, khiến tôi tin cậy khi nằm trên vú của mẹ tôi. Từ trong tử cung tôi đã được giao cho Chúa; Chúa là Đức Chúa Trời tôi từ khi tôi lọt lòng mẹ. Xin chớ đứng xa tôi, vì sự gian truân hầu gần, chẳng có ai tiếp cứu cho. Có nhiều bò đực bao quanh tôi, những bò đực hung mạnh của Ba-san vây phủ tôi. Chúng nó há miệng ra cùng tôi, khác nào sư tử hay cắn xé và gặm hết. Tôi bị đổ ra như nước, các xương cốt tôi đều rời rã; Trái tim tôi như sáp, tan ra trong mình tôi. Sức lực tôi khô như miếng gốm, và lưỡi tôi dính nơi ổ gà; Chúa đã để tôi nằm trong bụi tro sự chết. Vì những chó bao quanh tôi, một lũ hung ác vây phủ tôi; Chúng nó đâm lủng tay và chân tôi; Tôi đếm được các xương tôi. Chúng nó xem và ngó chân tôi; Chúng nó chia nhau áo xống tôi, bắt thăm về áo dài tôi. Đức Giê-hô-va ôi! chớ đứng xa tôi; Hỡi Đấng cứu tiếp tôi ôi! hãy mau mau đến giúp đỡ tôi. Hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi gươm, và mạng sống tôi khỏi loài chó. Hãy cứu tôi khỏi họng sư tử, từ các sừng của trâu rừng, Chúa đã nhậm lời tôi. Tôi sẽ rao truyền Danh Chúa cho anh em tôi, và ngợi khen Chúa giữa hội chúng. Hỡi các người kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy ngợi khen Ngài; Ở hết thủy dòng dõi Gia-cốp, khá tôn vinh Ngài. Hỡi hết thủy dòng dõi Y-sơ-ra-ên, hãy kính sợ Ngài; Vì Ngài không khinh bỉ, chẳng gồm ghê sợ sự hoạn nạn của kẻ khốn khổ, cũng không giấu mặt Ngài cùng người; Nhưng khi người kêu cầu cùng Ngài, thì bèn nhậm lời. Sự ngợi khen của tôi tại giữa hội lớn do Chúa mà ra; Tôi sẽ trả xong sự hứa nguyện tôi trước mặt những kẻ kính sợ Chúa. Kẻ hiền từ sẽ ăn và được no nê; Những người tìm Đức Giê-hô-va sẽ ngợi khen Ngài; Nguyện lòng các người được sống đời đời. Bốn phương thế gian sẽ nhớ và trở lại cùng Đức Giê-hô-va; Các họ hàng muôn dân sẽ thờ lạy trước mặt Ngài. Vì nước thuộc về Đức Giê-hô-va, Ngài cai trị trên muôn dân. Hết thủy người giàu có thế gian cũng sẽ ăn và thờ lạy; Mọi kẻ trở lại bụi đất, và những kẻ không thể bảo tồn mạng sống mình, sẽ quỳ xuống trước mặt Ngài. Một dòng dõi sẽ hầu việc Ngài; Người ta sẽ kể dòng dõi ấy là dòng dõi của Chúa. Dòng dõi ấy sẽ đến rao truyền sự công bình của Ngài, thuật cho dân tộc sẽ sanh ra rằng Đức Giê-hô-va đã làm việc ấy.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tía sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Lời của Đức Chúa Trời khi đã được phán ra khỏi miệng Ngài để ban cho loài người, thì Lời Đức Chúa Trời chính là Luật pháp của loài người, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn đã chép trong Luật pháp đó mà được cứu chuộc sự sống mình, không chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên, mà là cho muôn dân trên đất này và như vậy, người ta không thể nói rằng Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là của dân Y-sơ-ra-ên mà thôi, còn loài người sống trong Giao ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được cứu bởi ân điển, chứ không phải sự làm theo Luật pháp!

Lời Đức Chúa Trời đã được ban cho loài người sẽ không bao giờ qua đi, cho đến khi một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tìm được đủ số, vì trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng Môi-se để ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Ngài đã phán rõ rằng:

Phục truyền luật lệ ký 29:10-15: **Hết thủy các người, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, những con trẻ và vợ các người, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân người, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến châu trước mặt**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đặt vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vào trong Lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lập cùng người ngày nay, hầu cho ngày nay Ngài lập người lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán cùng người, và thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.

Bản The Amplified Bible chép câu 14 và câu 15 trên như sau: **It is not with you only that I make this sworn covenant. But with future Israelites who do not stand here with us to day before the Lord our God, as well as with those who are here with us this day.**

Có nghĩa là: *Ấy chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước đã thề này, nhưng với Y-sơ-ra-ên tương lai, là những người không đứng đây với chúng ta hôm nay trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, cũng như với những người đang ở đây với chúng ta trong ngày nay.*

Ê-phê-sô 3:1-12: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về Lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jê-sus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, được gọi là Giao-ước Lời thề, vì khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (và cũng là cho muôn dân trên đất này), thì Ngài luôn nhắc đến Danh Ngài, là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, mà theo ngôn ngữ của người Hê-bơ-rơ thì khi Đức Giê-hô-va nhắc đến Danh Ngài, thì điều đó có nghĩa là Ngài đã lấy Danh Ngài mà thề vậy.

Khi nói đến sự người ngoại sẽ được đồng kế tự, thì người ta cần phải có bằng chứng cho sự kế tự đó. Nếu người ta nói rằng: *“Luật pháp chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên mà thôi, còn trong Giao-ước mới người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ thì không phải làm theo Luật pháp đó nữa, vì người ta được cứu bởi ân điển!”* **Vậy thì những người tin Chúa sống trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ lấy điều gì để làm bằng chứng cho mình được hưởng quyền kế tự Giao-ước của Đức Chúa Trời?**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người qua Con một Ngài, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người qua **Lời không bao giờ thay đổi của Ngài**, vì Lời Đức Chúa Trời kế tự Đức Chúa Trời. Như vậy, nếu người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì người đó phải tiếp nhận và làm theo đúng với Giao-ước Lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Nếu người nào không tiếp nhận, không chấp nhận Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, không vâng phục và không làm theo Luật pháp đó, thì tội lỗi vẫn còn cai trị thân thể xác thịt của người ấy, và như vậy, ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người ấy không được thắp sáng trở lại, đồng nghĩa với việc con mắt của loài người người đó vẫn còn mù, tai của linh hồn người đó vẫn còn điếc, không thể nghe được tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và linh hồn người ấy không thể nào nhận biết được Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người, thì cũng chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có thể khiến cho linh hồn người ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời mà thôi. Nếu người nào không tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ (mà Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời) thì Đức Thánh-Linh (là Thần của Giê-hô-va Đức Chúa Trời) không thể ghi tạc Lời hằng sống và

bền vững của Đức Chúa Trời vào trong lòng người ấy được, vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, người ta không thể nào tự biết được Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

1 Phi-e-rơ 1:22-25: Anh em đã vâng theo lễ thật làm sạch lòng mình, **đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh (tái sanh - Being born again), chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành đã giảng ra cho anh em.**

Nếu linh hồn của người ta không được sự sống lại, không được nên thánh, thì linh hồn người đó không thể đến gần Đức Chúa Trời, càng không thể nhận được quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời cùng không được hưởng quyền đồng kế tự với Đấng Christ. Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se đó là Giao-ước Lời thề, là bằng chứng trải muôn đời đối cho loài người trên đất này, cho tới khi tận thế.

Đức Thánh-Linh đã qua tôi tớ Ngài, là sứ đồ Phao-lô, mà tỏ cho các Hội-Thánh của Ngài biết rằng: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về Lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jê-sus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lễ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. (Ê-phê-sô 3:6-9)

Khi nói đến dân ngoại, là nói đến muôn dân trên đất này, tức là các dân tộc không phải là người Hê-bơ-rơ theo xác thịt, mà Kinh-Thánh đã chép về Tin-Lành đó là Tin-Lành đời đời, không có giới hạn về thời kỳ nào, như có chép: “Điều ấy đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ khác bay giữa trời, có Tin Lành đời đời, **đặng rao truyền cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi tiếng, và mọi dân tộc.**” (Khải huyền 14:6)

Như vậy, để linh hồn chúng ta được kế tự Giao-ước Lời thề của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, hầu cho linh hồn chúng ta được hưởng trọn vẹn mọi sự đã chép trong Giao-ước Lời thề của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải hằng ngày tìm kiếm và vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép:

Châm ngôn 8:17-36: Ta yêu mến những người yêu mến Ta, **phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nông chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ Đạo (Lời) Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe Lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.**

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: **I love them that love me; and those that seek me early shall find me.** Có nghĩa là: *Ta yêu những kẻ nào yêu Ta; và kẻ nào sớm tìm kiếm Ta sẽ tìm được Ta.*

Chữ (tìm kiếm) *sớm tìm kiếm* - seek^{H7836} me early chép trong câu 17 trên, đó là chữ שָׁחַר - shachar, số 7836 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tìm kiếm Lời Chúa đúng lúc, ngay từ lúc khởi đầu khi nhận được thông tin, sớm nhất về không gian, sớm nhất về thời gian, sớm nhất về hoàn cảnh, sớm nhất về trường hợp hay là về một công việc gì... để nhận được sự dạy dỗ, để nhận được sự dắt dẫn của Đức Chúa Trời.*

Các chữ Ta chép trong Châm ngôn 8 đó là nói về *Lời của Đức Chúa Trời (Đanh Đức Chúa Jê-sus được*

xung là Lời Đức Chúa Trời - Khải huyền 19:13).

Chữ gặp Ta - find^{H4672} me chép trong câu 17 trên, đó là chữ מָצָא - matsa, số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tìm được, thấy được, nhận được, giành được, thu được, kiểm được, hoàn thành, thoả mãn nhu cầu;*

Chữ chờ đợi - waiting^{H8104} chép trong câu 34 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự canh chừng không để cho hao hụt hay thiếu mất, sự quan sát, sự tuân theo, sự chú ý giữ, sự tôn trọng, sự làm theo, sự chịu trách nhiệm về các điều ấy, sự bảo hộ, sự che chở, sự duy trì, vận dụng, tích lũy, lưu trữ, bảo quản, tán dương, ca tụng, sự giữ lại cho chính mình, sự yêu mến, quan tâm đến;*

Chữ trụ cửa - the posts^{H4201} chép trong câu 34 trên, đó là chữ מְצוּזָה - mezuwzah, số 4201 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cột trụ của cửa, khiến người ta chú ý, khiến người ta để ý, sự đầy sức sống của bộ ngực người nữ, sự giàu có, sự phong phú, sự dư dật;*

Trong thực tế, khi mắt của chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh theo sự hiểu biết của loài người xác thịt, thì chúng ta chỉ thấy các mạng lệnh, các điều răn, các nguyên tắc, các giềng mối của luật pháp, chứ không nhìn thấy đồng cỏ xanh hay là mé nước bình tĩnh như người ta đã vẽ thành các bức tranh. Chúng ta cũng không nhìn thấy hình ảnh của các vầng đá, mà chỉ thấy văn tự, chỉ thấy các biểu tượng về hàng rào, các biên giới, những sự giới hạn, các dấu hiệu cấm vi phạm điều này hay điều kia trong Luật pháp, nghĩa là những sự gây khó khăn đối với những ý muốn tự do của xác thịt, như tiên tri Ê-sai đã chép rằng: **“Ai tìm điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chôi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được.”** (Ê-sai 53:1-2).

Nhưng nếu người tin Chúa nhận biết giá trị Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời, mà hết lòng vâng giữ lấy và làm theo, thì người ấy sẽ nhận được sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép: **“Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy Lời đã trồng trong anh em, là Lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo Lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe Lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do (được giải phóng), lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng Lời.”** (Gia-cơ 1:21-25)

Chúng ta đang đối diện với một nguyên tắc rất quan trọng, được ví là cột trụ, là nền tảng của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó là **Lẽ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va**, nhưng chúng ta không thể sử dụng sự hiểu biết của xác thịt mình mà nhận biết được chân giá trị của **Lẽ vượt qua** này. Ngay cả dân Y-sơ-ra-ên, là dân tộc nói tiếng Hê-bơ-rơ, cũng không thể hiểu được, vì những sự đã chép đó là thuộc về thần linh và sự sống, chứ không thuộc về xác thịt, vì Lời Chúa đã chép về một điều kiện mà người ta phải nhận biết và phải tôn trọng, đó là: **“Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ.”** Điều kiện đó là, chỉ những người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời mà hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, để nhận biết ý muốn của Ngài và làm theo, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn người đó được nghe tiếng Ngài và được hiểu biết ý nghĩa của Lời Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về điều kiện này với các môn đồ của Ngài, đó là: **“Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.”** (Giăng 14:21)

Nếu chúng ta tìm kiếm sự hiểu biết Lời Chúa để làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh là Đấng biết rõ lòng dạ loài người, sẽ mở trí cho chúng ta được hiểu Kinh-Thánh, như Đức Chúa Jêsus Christ khi đã phục sinh, đã mở trí cho các môn đồ của Ngài được hiểu Kinh-Thánh vậy.

Lu-ca 24:44-45: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.**

Bây giờ chúng ta cùng suy gẫm những sự mâu nhiệm của **Lễ Vượt Qua** của Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-2: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm.**

Bản King James version chép câu 2 trên như sau: ^{H2088}This ^{H2320}month shall be unto you the beginning ^{H7218}of months ^{H2320}: it shall be the first ^{H7223}month ^{H2320}of the year ^{H8141}to you.

:הַחֹדֶשׁ הַזֶּה לָכֶם רֵאשִׁים רֵאשֹׁן הוּא לָכֶם לְחֹדְשֵׁי הַשָּׁנָה Bản BHS Hebrew Old Testament (4th Edition).

Có nghĩa là: *Tháng này sẽ là sự làm mới lại (sự sửa chữa lại, sự làm một sự mới) cho các người, là sự khởi đầu (sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) trong các tháng của năm, sẽ là tháng đầu tiên (sự bắt đầu, trước nhất, quan trọng nhất, căn bản, nguyên thủy, phần đầu) của năm đối với các người.*

Riêng chữ **năm** không mang ý nghĩa của nhiều năm như thế gian vẫn tính số năm tiếp theo, mà là ý nghĩa của *một thời gian của sự sống của một linh hồn đối với sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho linh hồn đó, mà thời gian khởi đầu của năm này là bắt đầu quá trình sửa chữa, quá trình phục hồi sự sống, quá trình thay đổi tình trạng sống của linh hồn đó theo kế hoạch của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.*

Trong **năm** này, mọi linh hồn phải nhận biết những điều mình phải làm, theo ý nghĩa của chữ **năm** - the year ^{H8141}, đó là chữ שָׁנָה - shaneh, số 8141 ra từ chữ שָׁנָה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm (theo sự phân chia của thời gian, sự đo lường của thời gian, sự biểu thị của cuộc đời, một đời), sự nhắc lại, sự lặp lại, sự làm lại, sự làm lần nữa, sự thay đổi, sự đổi lại, sự cải trang cho chính mình, lần thứ hai;*

Chữ **tháng** - month ^{H2320} chép trong câu 2 trên, đó là chữ חֹדֶשׁ - chodesh, số 2320 ra từ chữ חֹדֶשׁ - chadash, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày trăng mới, tháng; trở nên mới, làm mới lại, sự sửa chữa lại, làm một sự mới;*

Chữ **đầu** - beginning ^{H7218} chép trong câu 2 trên, đó là chữ רֵאשִׁים - ro'sh, số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giai đoạn đầu, ngọn, đỉnh cao, đầu nhất, chính yếu, cơ bản, trước hết, sự khởi đầu, sự bắt đầu, sự phân chia, làm náo động, làm lay chuyển, sự cai trị của vua;*

Chữ **giêng** - the first ^{H7223} chép trong câu 2 trên, đó là chữ רֵאשֹׁן - ri'shown, số 7223 ra từ chữ רֵאשֹׁן - ri'shah, số 7221 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầu tiên, quan trọng nhất, trước nhất, nguyên thủy, căn bản, thời gian bắt đầu, phần đầu;*

Chữ **năm** - the year ^{H8141} chép trong câu 2 trên, đó là chữ שָׁנָה - shaneh, số 8141 ra từ chữ שָׁנָה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm (theo sự phân chia của thời gian, sự đo lường của thời gian, sự biểu thị của cuộc đời, một đời), sự nhắc lại, sự lặp lại, sự làm lại, sự làm lần nữa, sự thay đổi, sự đổi lại, sự cải trang cho chính mình, lần thứ hai;*

Trong bài trước, chúng ta đã học về ý nghĩa của chữ **Lễ** - ordinance ^{H2706} (trong cụm từ **lễ vượt qua**) chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 11, đó là chữ צִוָּה - choq, số 2706 ra từ chữ צִוָּה - chaq, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sắc lệnh, chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng;*

Còn chữ **vượt qua** - passover ^{H6453} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 12 câu 11, đó là chữ פֶּסַח - pecach, số 6453 ra từ chữ פֶּסַח - pacah, số 6452 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bỏ qua, sự làm gián đoạn, sự tạm dừng, sự trải qua, sự vượt qua, sự khiến cho đi khắp khiêng,*

Lễ vượt qua phải được hiểu theo Lễ thật, đó là *sắc lệnh, chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào trong lòng* những người nào kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài, như Lời Chúa đã chép: **“Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta.”** (Giê-rê-mi 31:33)

Trái suốt cuộc đời của người tin Chúa, tức là những người muốn được trở thành **dân của Đức Chúa Trời**, sẽ phải làm, đó là người ấy phải vượt qua hết thảy các tiêu chuẩn của chữ **lễ** - ordinance ^{H2706} này, vì là: *sắc lệnh, chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng*, chứ không phải là một nghi lễ tôn giáo.

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ đời đời cho Ngài, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã che giấu những ý nghĩa thật thuộc về sự sống đời đời trong các Lời của văn tự chép trong Kinh-Thánh, ấy là để khi loài người nhìn vào các Lời đã được chép trong văn tự đó, mà Ngài nhìn biết ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn nào còn hướng về Ngài, để mong cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn mình được thấp sáng trở lại, để nhận biết được ý muốn của Đức Giê-Hô-Va và làm theo ý muốn Ngài, thì Đức Giê-Hô-Va sẽ khiến cho linh hồn đó nghe được tiếng của Ngài.

Gióp 33:14-22: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xịch lại kẻ giết.

Lời Chúa đã chép rằng, *loài người đã không để ý đến tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời*, nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta đã không được thấp sáng trở lại. Ngay cả khi người nào cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì khi đó người ấy cũng chỉ làm theo thủ tục, chứ chưa người ấy có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Người ta dễ dàng chấp nhận các lời giảng dạy của loài người xác thịt, nhưng người ta sẽ không thể có đức tin vào các lời ra từ môi miệng của những người đó, bởi các lời những người ta đã giảng đó không phải là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Lời của Đức Chúa Trời, nên các lời họ đã rao giảng đó không có thể khiến cho linh hồn của những người nghe các lời đó nhận được bất kỳ sự sống nào cả.

Vì linh hồn loài người được tạo nên bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nên chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến cho linh hồn của người ta được sự sống lại mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp tục công việc tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài thông qua những người như Môi-se và A-rôn, được Thần của Đức Giê-Hô-Va chọn và xức dầu cho, để rao giảng những Lời mà Ngài sẽ đặt trên môi miệng của họ mà tỏ cho dân sự của Đức Chúa Trời được biết những sự mâu nhiệm, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và khi các lời mâu nhiệm đó được tỏ ra qua chức vụ của những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn, thì Đức Thánh-Linh cũng nhìn vào lòng của những người được gọi là dân sự của Ngài trong các Hội-Thánh, mà nhận biết ai là người thật sự có lòng tìm kiếm Ngài và ai là kẻ vô tín. Những người nghe Lời Chúa cách kính sợ và tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ được Đức Thánh-Linh mở trí cho mà hiểu được những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời. Còn những người nghe Lời Đức Chúa Trời mà **sự lo lắng về đời này, sự mê đắm về giàu sang, và các sự tham muốn khác thấu vào lòng họ, làm cho nghẹt ngòi đạo, và trở nên không trái.**(Mác 4:19).

Người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, đó là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn của người ta phải được thấp sáng, thông qua thái độ của người ta khi được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, vì Đức Thánh-Linh là Đấng duy nhất thấp ngọn đèn của Ngài nơi loài người, khi người ta chú ý lắng nghe tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, mà trỗi dậy tiếp nhận và vâng giữ lấy Luật pháp của Ngài mà làm theo, chứ không phải là khi người ta đang nghe giảng Lời Chúa thì Đức Thánh-Linh sẽ tự động thấp ngọn đèn của Ngài nơi người ta, mà các lời giảng mà không phải là Lẽ thật của Đức Chúa Trời. Khi Đức Thánh-Linh thấp ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn nào, thì linh hồn đó được sở hữu những Lời mà người ấy đã nghe và hiểu.

Thời gian **Lẽ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va** được bắt đầu từ khi Đức Giê-Hô-Va phán mạng lệnh của Ngài với Môi-se và A-rôn cho tới khi tận thế. Lịch của dân Y-sơ-ra-ên (còn được gọi là **Lịch Kinh-Thánh - The Biblical Calendar**), mỗi tháng chỉ có ba mươi ngày và như vậy, mỗi năm có ba trăm sáu mươi ngày, chứ không như lịch thế gian có ba trăm sáu mươi lăm ngày mỗi năm. Thời gian của **Lẽ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va** thuộc linh đối với mọi người tin Chúa được tính kể từ khi người tin Chúa đó được nghe Tin-Lành, nghĩa là được nghe và biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người thông qua các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, mà sự làm chứng đó được thi hành trên chính sự sống của Ngài, hầu cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se đó được vững lập:

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xứng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xứng là lớn trong nước thiên đàng.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-2: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm.

Chữ **tháng Giêng** chép trong câu 2 trên, bản tiếng Việt đã dịch theo cách người Việt tính theo âm lịch, tức là tháng đầu tiên trong quanh năm, tính theo thời gian của mặt trăng vì từ lúc ban đầu, dân Y-sơ-ra-ên đã cắt cử những người nhìn **trăng** để nhận biết *đêm có trăng đầu tiên của tháng được gọi là ngày đầu tiên của tháng*.

Còn chữ **năm - the year**^{H8141} chép trong câu 2 trên, mà Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập đây, mang hai ý nghĩa vừa thuộc thể vừa thuộc linh, nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên sẽ áp dụng cho mình một thời gian khác so với lịch của thế gian, mà sự khác biệt đó là sự chênh lệch cách tính tháng, tức là khoảng ba tháng. Ví dụ **tháng Giêng** của Y-sơ-ra-ên gọi là **tháng Nisan**, thì lịch thế gian sẽ là khoảng **tháng Ba** và **tháng Tư**. **Tháng thứ Hai** của Y-sơ-ra-ên gọi là **tháng Iyar**, thì lịch thế gian sẽ là khoảng giữa **tháng Tư** và **tháng Năm**. **Tháng thứ Ba** của Y-sơ-ra-ên là **tháng Sivan**, thì lịch của thế gian là khoảng giữa **tháng Năm** và **tháng Sáu**...

Mặc dù trong thuộc thể, dân Y-sơ-ra-ên đã ghi chép lại thời gian kế tiếp cho mỗi năm được cộng tiếp để tính và chép cho lịch sử của dân tộc mình, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì không có **năm** kế tiếp, vì chữ **năm - the year**^{H8141} mà Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập đây là một thời gian đã được ấn định cho sự sống của mỗi linh hồn người ta được sanh ra ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì đó là ý nghĩa *thời gian của một cuộc đời*.

Theo Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập cho dân Y-sơ-ra-ên, thì khi một con trai được sanh ra, đến ngày thứ tám, thì cha mẹ của con trẻ đó phải làm phép cắt bì cho con trẻ đó và người ta phải dâng con trẻ đó cho Đức Giê-Hô-Va. Điều đó mang ý nghĩa bóng về *thời gian của một cuộc đời* được bắt đầu và là bóng về việc linh hồn của người ấy phải được tái sanh, mà phép cắt bì đó là bóng về sự linh hồn người ấy phải được tái sanh bằng quyền phép của Lê thật và của Đức Thánh-Linh, mà dao được dùng làm phép cắt bì đó là bóng về Lê thật (vì các mảnh vỡ ra từ hòn đá lửa được dùng làm dao để cắt bì cho con trẻ đó là bóng về Lê thật).

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:2: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm.

Bản King James version chép câu 2 trên như sau: ²This^{H2088} month^{H2320} shall be unto you the beginning^{H7218} of months^{H2320}: it shall be the first^{H7223} month^{H2320} of the year^{H8141} to you.

Có nghĩa là: *Tháng này sẽ là sự làm mới lại (sự sửa chữa lại, sự làm một sự mới) cho các người, là sự khởi đầu, (sự bắt đầu của sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) trong các tháng của năm, sẽ là tháng đầu tiên (sự bắt đầu, trước nhất, quan trọng nhất, căn bản, nguyên thủy, phần đầu) của năm đối với các người.*

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, Đức Giê-Hô-Va không phán là **các người**, nhưng Lời Ngài đã phán là phán với một người, với một dân tộc, với một dòng dõi theo một tiêu chuẩn, đó là sự giống hệt như Đức Chúa Trời vậy.

Đức Giê-Hô-Va *không phán là các năm*, mà Ngài *chỉ phán về một năm* cho bất cứ một linh hồn nào đã được sanh ra trên đất này, thì linh hồn phải đối diện với Luật pháp của Ngài. Như vậy, mỗi linh hồn phải nhận biết tình trạng của sự sống mình theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Giê-Hô-Va đã phán dạy.

Lễ Vượt Qua của Đức Giê-Hô-Va sẽ được áp dụng liên tục đối với mọi linh hồn nào đã được sanh ra trên đất này, dù là dân ngoại hay là người đã tin Chúa, đều phải được dạy dỗ, phải được biết về Lễ Vượt Qua của Đức Giê-Hô-Va trên cuộc đời loài người, nghĩa là mỗi linh hồn sống trên đất này phải nhận biết trách nhiệm của mình, đó là linh hồn đó phải nhận biết Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời, cùng nhận biết Luật pháp của Ngài với các mạng lệnh, các điều răn, các kỳ mà linh hồn của người ta phải đối diện với và làm theo trong Lê thật.

Đối tượng áp dụng thời gian **Lễ Vượt Qua của Đức Giê-Hô-Va** này là dân Y-sơ-ra-ên cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là mọi người Y-sơ-ra-ên trong xác thịt cũng như những người sẽ tiếp nhận Đức Chúa Jesus Christ làm Chúa của sự sống mình, được gọi chung là tuyển dân của Đức Chúa Trời, là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là dòng dõi có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, trải các đời trong dân Y-sơ-ra-ên cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là **trải các đời** của loài người trên đất này.

Kể từ khi Lễ Vượt Qua của Đức Giê-Hô-Va được thiết lập, cho tới khi tận thế, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ trải qua khắp thế gian này, để **đoán xét hết thảy các thần của xứ Ê-díp-tô**, mà **các thần** đó, không chỉ nói về quyền lực của ma quỷ, mà là với hết thảy **các thần** như Lời Chúa đã chép đang hiện hữu, đang sống trong thế gian này, trong đó có loài người, mà Lời Chúa đã chép là **thần, con trai của Đấng Chí cao**.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12: **Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va.**

Thi-Thiên 82:6-8: **Ta đã nói: Các ngươi là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng. Hỡi Đức Chúa Trời, hãy trở dậy, đoán xét thế gian; Vì Chúa sẽ được muôn dân làm cơ nghiệp.**

Chữ **thần** - gods chép trong câu 12 và câu 6 trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - ‘elohiyim, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thần, thần linh, kẻ thống trị, kẻ chuyên quyền, thiên sứ, tạo vật của Đức Chúa Trời;**

Chúng ta phải chú ý vào từng chữ trong từng câu của toàn bộ mạch văn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, vì mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se và A-rôn, nghĩa là phán với những người được chọn và được Đức Giê-Hô-Va chỉ định, là bóng về linh hồn của những người đã được tái sinh và được ban cho khả năng nghe được tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, để qua những người được chọn như Môi-se và A-rôn, mà hết thảy linh hồn của những người tin nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được nhận biết Lễ thật.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:3-4: **Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.**

Bản King James version chép câu 3 trên như sau: ³Speak^{H1696} ye unto all^{H3605} the congregation^{H5712} of Israel^{H3478}, saying^{H559}, In the tenth^{H6218} day of this^{H2088} month^{H2320} they shall take^{H3947} to them every man^{H376} a lamb^{H7716}, according to the house^{H1004} of their fathers^{H1}, a lamb^{H7716} for an house^{H1004}:

Nghĩa là: **Hãy nói với toàn thể hội chúng của Y-sơ-ra-ên rằng: trong ngày thứ mười của tháng này, tùy theo nhà của cha mình, họ sẽ bắt cho mỗi người nam một con chiên con, mỗi chiên con cho một nhà.**

Chữ **ngày mồng mười** - the tenth^{H6218} day chép trong câu 3 trên, đó là chữ **עֶשְׂרִי** - ‘asowr, số 6218 ra từ chữ **אָסַר** - ‘asar, số 6237 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **mười, sự tích lũy, để dâng hiến phần mười, dâng một phần mười;**

Chữ **tháng** - month^{H2320} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **חֹדֶשׁ** - chodesh, số 2320 ra từ chữ **חָדַשׁ** - chadash, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày trăng mới, tháng; trở nên mới, làm mới lại, sự sửa chữa lại, làm một sự mới;**

Chữ **bắt** - take^{H3947} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **לָקַח** - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cầm lấy, sự nắm giữ lấy, sự nắm chặt lấy, sự chiếm hữu lấy, sự tiếp nhận lấy, sự giành lấy cho mình, sự mang theo mình, sự cưới lấy,**

Chữ **người nam** - man^{H376} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **אִישׁ** - ‘iysh, số 376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người nam, đàn ông, con người, loài người;**

Chữ **một chiên con** - a lamb^{H7716} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **שֶׁה** - seh, số 7716 ra từ chữ **שָׂא** - sha’ah, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại,**

Chữ **nhà** - the house^{H1004} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **בַּיִת** - bayith, số 1004, ra từ chữ **בָּנָה** - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nhà, ngôi nhà, đền thờ, nơi cư ngụ, nơi ẩn náu, nơi trú ẩn, thân thể xác thịt của loài người; để xây dựng lại, để sửa chữa lại, để làm cho bền vững, khiến cho được duy trì;**

Chúng ta phải nhớ rằng, chính Đức Giê-Hô-Va đã lập Lễ Vượt Qua này cho Ngài, nghĩa là mọi sự thuộc về Lễ Vượt Qua này là của Đức Giê-Hô-Va, từ chiên con cho đến mọi công việc mà Đức Giê-Hô-Va sẽ làm đối với xứ Ê-díp-tô, cũng như đối với dân Y-sơ-ra-ên, đều theo một tiêu chuẩn, một nguyên tắc của Đức Giê-Hô-Va, không có ngoại lệ. Tức là, trong suốt thời gian của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-Hô-Va, mọi người nào,

từ Pha-ra-ôn cùng với dân Ê-díp-tô, cho đến mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên, đều phải tuân theo các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán. Nếu một người nào vi phạm mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán về Lễ Vượt Qua này, trái các đời, thì người đó phải chết, phải bị loại bỏ.

Vì hết thảy muôn dân trên đất này, từ dân Y-sơ-ra-ên cho đến các dân ngoại, đều thuộc về Đức Giê-hô-Va, vì thế cho nên, khi một người nào bất kỳ mà vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, thì người đó phải chết và như vậy, tạo vật nào của Đức Giê-hô-Va vì đã không vâng theo tiếng phán của Ngài mà phải chết, thì cũng là sự Đức Giê-hô-Va không muốn, bởi người đó, súc vật đó, hay các vật đã bị tác động bởi sự người ta không vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va mà phải bị huỷ diệt, phải bị chết đó, cũng thuộc về Đức Giê-hô-Va, vì chính Đức Giê-hô-Va sẽ trải qua khắp đất trong suốt Lễ Vượt Qua của Ngài, để đoán xét các thần của xứ Ê-díp-tô, mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng về thế gian và cũng là bóng về thân thể xác thịt của người ta, vì khi thân thể của người nào không vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, không để cho linh hồn người ấy được tự do thờ phượng Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt đó sẽ bị đoán xét.

Thời gian của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-Va bắt đầu từ *ngày mồng mười tháng Giêng 1446 B.C.* (Theo lịch Y-sơ-ra-ên, còn được gọi là lịch Kinh-Thánh), cho tới khi tận thế, là khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-Va được hoàn thành theo ý muốn của Đức Giê-hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-4: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các ngươi, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.

Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật đã sẵn câu trả lời cho hết thảy những sự thắc mắc của chúng ta trong thời kỳ sau rốt này, đó là qua các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Đức Thánh-Linh giải nghĩa cho chúng ta hiểu ý nghĩa mẫu nhiệm được giấu trong các lời văn tự của Kinh-Thánh.

Theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì thân thể xác thịt mà linh hồn chúng ta phải mang đang khi chúng ta còn sống trên đất này, được Lời Chúa ví là *nhà tạm*, là *đền thờ* của Đức Chúa Trời. Vì theo cấu trúc của đền tạm mà Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se dựng nên, là bóng về cấu trúc của thân thể loài người. *Tâm trí* của người ta được gọi là *cái lòng*, mà *nơi thánh* của đền tạm là bóng. *Tâm linh (linh hồn)* của người ta được gọi là *ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va*, mà *nơi chí thánh* của đền tạm đó là bóng.

Để giải cứu linh hồn người nào, thì thân thể xác thịt của người ấy phải trước hết được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và chỉ khi nào thân thể xác thịt của người ấy đã được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì bấy giờ người ta mới có thể thi hành sự cứu chuộc linh hồn người ấy theo nguyên tắc của Lẽ thật, hầu cho linh hồn đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn người ấy tiếp tục noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật.

1 Cô-rinh-tô 3:16-17: Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

2 Cô-rinh-tô 5:1-4: Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi.

Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va được bắt đầu trước hết là với dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời mà mọi người dân Y-sơ-ra-ên sẽ phải qua Môi-se và A-rôn mà nhận biết những điều mà Đức Giê-hô-Va sẽ làm để giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, đó là tuyển dân của Đức Chúa Trời phải làm theo các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã cậy Môi-se và A-rôn để phán dạy mình.

Tuyển dân của Đức Chúa Trời có một thời gian để chuẩn bị cho ngày trọng đại của mình, đó là ngày họ sẽ được Đức Giê-hô-Va giải cứu ra khỏi nhà nô-lệ, mà thời gian đó là *mười ngày*, để chuẩn bị lương thực cho Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-Va, mà *mười ngày* đó là con số trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về linh hồn của người tin Chúa) phải nhận biết mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, mà chuẩn bị lương thực thuộc linh

cho mình, cùng thu xếp hành trang cho sự vượt qua này.

Trong câu 4 trên đã chép rằng: **Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.**

Mạng lệnh này có nghĩa bóng là, tại những nơi mà người ta không thể tới được nhà hội để được nghe Lời Đức Chúa Trời, thì những người là kẻ lân cận (người tin Chúa) mình sẽ nhóm lại tại một nơi, mà ngày sau rớt này, tại nhiều nơi trong thế gian này, nhiều Hội-Thánh tư gia đã được thành lập, để đáp ứng nhu cầu của tâm linh muốn được thờ phượng Đức Chúa Trời và được nghe Lời của Đức Chúa Trời, để được gây dựng đức tin cùng sự thực hành đức tin mà sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, cho được sự cứu chuộc linh hồn mình.

Chữ **ăn** - eating^{H400} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 4, đó là chữ לֶאֱכַל - 'okel, số 400 ra từ chữ לֶאֱכַל - 'akal, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lương thực, đồ ăn, bữa ăn, sự ăn, làm cho hao mòn, làm cho day dứt lương tâm, làm cho ám ảnh; ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy;*

Chữ **ăn-eating**^{H400} - לֶאֱכַל - 'okel, số 400 này nói về *sự học và suy gẫm Luật pháp của Đức Chúa Trời*, sẽ khiến lương tâm người ta bị cáo trách về tội lỗi, khi người ta đối diện với các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Về phần gốc của chữ **ăn** - eat^{H398} - לֶאֱכַל - 'akal, số 398 là nói về sự thi hành đức tin của người tin Chúa trước các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, đó là *sự ăn năn xưng ra các tội lỗi* mà người ta đã phạm trong xác thịt mình mỗi ngày.

Khi có nhiều người tin Chúa nhóm lại, thì mọi người trong hội chúng đều có thể chia sẻ đức tin, cùng sự hiểu biết Lời Chúa, mà người tin Chúa cùng nhóm lại trong các ngày thánh (sa-bat) khiến cho những người khác cùng nhóm lại chung với nhau để được sự gây dựng chung, như Lời Chúa có chép.

1 Cô-rinh-tô 14:1-32: **Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự ban cho thiêng liêng, nhất là sự ban cho nói tiên tri. Vì người nào nói tiếng lạ (*speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}), thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời mầu nhiệm); còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi. Kẻ nói tiếng lạ (*speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}), tự gây dựng lấy mình; song kẻ nói tiên tri, gây dựng cho Hội thánh. Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ (*speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}) mà không giải nghĩa (*interpret*^{G1329}) để cho Hội thánh được gây dựng. Hỡi anh em, ví bằng tôi đến cùng anh em, nói các thứ tiếng lạ (*speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}), mà lời nói tôi chẳng tỏ sự kín nhiệm, chẳng có sự thông biết, chẳng có lời tiên tri, chẳng có sự khuyên dạy, thì ích gì đến anh em? Vậy, dầu vật không linh táng phát ra tiếng, như ống tiêu, đàn cầm: nếu không có âm điệu phân biệt nhau, thể nào nhận biết được ống tiêu hay là đàn cầm thổi và gảy cái chi? Lại nếu kèn thổi tiếng lộn xộn, thì ai sửa soạn mà ra trận? Anh em cũng vậy, nếu dùng lưỡi nói chẳng rõ ràng cho người ta nghe, thì làm sao họ được biết điều anh em nói? Vì anh em nói bông lông. Trong thế gian có lắm thứ tiếng, mỗi thứ đều có nghĩa. Vậy nếu tôi chẳng biết nghĩa của tiếng nói đó, thì người nói tiếng đó sẽ coi tôi là mọi, và tôi cũng coi họ là mọi nữa. Ấy vậy, vì anh em nôn nả ước ao các sự ban cho thiêng liêng, hãy tìm cho được dư dật đặng gây dựng Hội thánh. Bởi đó, kẻ nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để được thông giải (*interpret*^{G1329}) tiếng ấy. Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ (*pray*^{G4336} *with the spirit*^{G4151}), thì tâm thần tôi cầu nguyện, nhưng trí khôn tôi lơ lửng. Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần (*pray*^{G4336} *with the spirit*^{G4151}), nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần (*sing*^{G5567} *with the spirit*^{G4151}), nhưng cũng hát bằng trí khôn. Bằng không, nếu người chỉ lấy tâm thần mà chúc tạ, thì người tầm thường ngồi nghe, chẳng hiểu người nói gì, thể nào họ theo lời chúc tạ mình mà đáp lại rằng "A-men" được? Thật vậy, lời chúc tạ của người vẫn tốt lành; song kẻ khác chẳng nhờ đó mà được gây dựng. Tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì đã được ơn nói tiếng lạ nhiều hơn hết cả anh em; nhưng thà tôi lấy năm lời bằng trí khôn mình mà rao giảng trong Hội thánh, để được dạy bảo kẻ khác, hơn là lấy một vạn lời bằng tiếng lạ. Hỡi anh em, về sự khôn sáng, chớ nên như trẻ con; nhưng về sự gian ác, thật hãy nên như trẻ con vậy. Còn về sự khôn sáng, hãy nên như kẻ thành nhân. Trong luật pháp có chép rằng: Chúa phán: Ta sẽ nhờ những người nói tiếng lạ, và môi miệng người ngoại quốc mà phán cho dân này; dầu vậy họ cũng chẳng nghe Ta. Thế thì, các thứ tiếng là một dấu, chẳng cho người tin Chúa, song cho người chẳng tin; còn như lời tiên tri là một dấu, chẳng phải cho người không tin, song**

cho người tin Chúa. Vậy, khi cả Hội thánh nhóm lại một nơi, nếu ai nấy đều nói tiếng lạ (*speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}), mà có kẻ tầm thường hoặc người chẳng tin vào nghe, họ há chẳng nói anh em là điên cuồng sao? Song nếu ai nấy đều nói tiên tri, mà có người chẳng tin hoặc kẻ tầm thường vào nghe, thì họ sẽ bị mọi người bắt phục, và bị mọi người xét đoán, sự kín giấu trong lòng họ đã tỏ ra; họ bèn sắp mặt xuống đất, thờ lạy Đức Chúa Trời, và nói rằng thật có Đức Chúa Trời ở giữa anh em. Hỡi anh em, nên nói thể nào? Khi anh em nhóm lại với nhau, trong anh em, ai có bài ca, hoặc bài giảng dạy, hoặc lời tỏ sự kín nhiệm, hoặc nói tiếng lạ, hoặc giải tiếng lạ chẳng? Hãy làm hết thảy cho được gây dựng. Ví bằng có người nói tiếng lạ (*speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}), chỉ nên hai hoặc ba người là cùng; mỗi người phải nói theo lượt mình, và phải có một người thông giải (*interpret*^{G1329}). Nếu không có ai thông giải, thì người đó phải làm thinh ở trong Hội thánh, mình nói với mình và với Đức Chúa Trời. Người nói tiên tri cũng chỉ nên có hai hoặc ba người nói mà thôi, còn những kẻ khác thì suy xét. Song, nếu một người trong bọn người ngồi, có lời tỏ sự kín nhiệm, thì người trước nhất phải nín lặng. Bởi vì anh em đều cứ lần lượt mà nói tiên tri được cả, để ai nấy đều được dạy bảo, ai nấy đều được khuyên lớn. Tâm thần của các đấng tiên tri suy phục các đấng tiên tri.

Trong đoạn Kinh-Thánh này, sứ đồ Phao-lô đã nói về các nhóm thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại thành phố Cô-rinh-tô, nhóm lại tại nhà các tín đồ, chứ không phải trong các nhà thờ như người ta xây lên để chuyên nhóm thờ phượng Chúa. Trong thời kỳ của sứ đồ Phao-lô, nhiều người tin Chúa đã nhận được những sự ban cho khác nhau và mọi người đều muốn người khác nhận biết mình là có đức tin thật nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nên ai cũng cố tỏ cho người khác biết rằng mình có ân tứ của Đức Thánh-Linh, e rằng những người khác sẽ chê mình là không có đức tin! Vì thế cho nên đã xảy ra những trường hợp mạnh ai người ấy nói điều mình đã nhận được từ nơi Chúa, khiến cho việc nhóm lại bị xáo trộn.

Vào khoảng năm A.D.57, từ Ê-phê-sô, sứ đồ Phao-lô đã nhận được các thông tin về những sự lạm dụng đức tin, lạm dụng ân tứ cùng những sự ban cho của Đức Thánh-Linh tại các Hội-Thánh tại thành phố Cô-rinh-tô, nên ông đã gửi thư lá thư đầu tiên này tới các Hội-Thánh tại thành phố Cô-rinh-tô để chấn chỉnh và gây dựng mọi người tin Chúa trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại Cô-rinh-tô, mà thật sự những sự như vậy cũng đã từng xảy ra trong nhiều nơi, khi Đức Thánh-Linh thăm viếng Hội-Thánh của Ngài, mà tại những không có người chăn bầy chăn dắt theo Lẽ thật.

Mục đích của thư này là sứ đồ Phao-lô giải thích cho mọi người tin Chúa nhận biết giá trị của các ân tứ mà Đức Thánh-Linh đã ban cho mọi người, là để gây dựng mỗi người, chứ không phải để phân rẽ hay là phân biệt giá trị của các ân tứ, hầu cho mọi người trong Hội-Thánh biết sử dụng các ân tứ của mình trong sự hiểu biết và tôn trọng mọi người đều được lợi ích chung. Vì mọi thứ ân tứ mà Đức Thánh-Linh đã ban cho đều có tác dụng nếu người tin Chúa biết sử dụng các ân tứ đó trong sự khôn ngoan và sự hiểu biết.

Trong đoạn 14 của thư thứ nhất của sứ đồ Phao-lô có chép rõ về **sự nói tiếng lạ - *speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}**, khác với sự người ta **cầu nguyện bằng tâm thần - *pray*^{G4336} *with the spirit*^{G4151}**, nhưng những người thuộc hệ thống nhà thờ, tức là những người cứng lòng, vô tín, không có đức tin nơi quyền phép của Đức Thánh-Linh, đã sử dụng các từ ngữ trong bản dịch của tiếng Việt không rõ ràng, để bắt bớ những người có đức tin mà cầu nguyện bằng tiếng lạ, mà những người cứng lòng không biết rằng, họ đang nhạo báng công việc của Đức Thánh-Linh vậy.

Người **nói tiếng lạ - *speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}** là rất hiếm gặp, vì chỉ khi nào Đức Thánh-Linh muốn truyền tải một thông điệp nào bằng sự **nói tiếng lạ** cho Hội-Thánh tại địa phương nào, thì tại đó Đức Thánh-Linh cũng sửa soạn **người thông giải (*interpret*^{G1329})** tiếng lạ đó thành ngôn ngữ mà mọi người có thể hiểu được, bấy giờ Đức Thánh-Linh mới cảm động người được chọn để **nói tiếng lạ - *speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}** - để nói, với mục đích nhắc nhở Hội-Thánh phải nhận biết công việc của Đức Thánh-Linh mà trông cậy Ngài. Chính bản thân tôi (năm 1996 tại Hamilton, Ontario, Canada) đã một lần được Đức Thánh-Linh cảm động để **thông giải (*interpret*^{G1329}) tiếng lạ** mà Đức Thánh-Linh đã cảm động một người khác nói tiếng lạ - ***speaketh*^{G2980} *in an unknown tongue*^{G1100}** trong một Hội-Thánh tại thành phố Hamilton, mà chính bản thân tôi khi đó thông giải thứ ngôn ngữ không phải bằng tiếng Việt Nam, mà là tiếng Anh (English) trong khi chính tôi không nói giỏi tiếng Anh (English), khiến cả Hội-Thánh tại nơi đó đều ngỡ ngàng về độ chính xác của ngôn ngữ đã được nói ra từ môi miệng của tôi (mọi người trong Hội-Thánh đó làm chứng lại), làm mọi người đều cảm động mà ăn năn tội lỗi mình trước thông điệp của Đức Thánh-Linh tỏ ra qua môi

miệng của những người lạ đối với họ.

Điều này nhắc cho chúng ta nhớ lại Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên qua tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 28:9-12: Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mỗi thêm giềng mỗi, giềng mỗi thêm giềng mỗi; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không biết gì về thời gian, cùng những sự sẽ xảy đến với họ kể từ khi họ được Đức Giê-Hô-Va rút họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, cho đến khi họ đã đến được mà nơi Đức Giê-Hô-Va đã định cho họ được định cư, là xứ Ca-na-an đượm sữa và mật.

Theo ý nghĩa của chữ Ê-díp-tô - Egypt^{H4693}, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714 ra từ chữ מִצְרַיִם - matsowr, số 4693 và chữ צוּר - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi bị chiếm đóng, nơi bị hạn chế, nơi bị vây hãm, nơi phòng thủ, sự chống giữ khỏi bị thất thủ, sự cản trở, sự bó chặt, sự trói buộc, sự giam giữ, nơi đồn lũy, làm cho đau buồn, làm cho chán nản, thể hiện sự thù địch, trở thành kẻ thù nghịch;*

Như chúng ta đã biết, kể từ khi A-đam, là người đầu tiên được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì bởi tội lỗi đó mà sự chết đã trải qua hết thảy mọi người và bởi thân thể xác thịt của loài người là bởi bụi đất mà được Đức Giê-Hô-Va tạo nên, cũng vì cơ tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị và như vậy, chính thân thể xác thịt của người ta đã trở thành nơi bị ma quỷ chiếm đóng từ khi người ta còn nằm ở trong bụng mẹ, mà ý nghĩa của chữ Ê-díp-tô - Egypt^{H4693} - מִצְרַיִם - Mitsrayim, đó là bóng.

Linh hồn của loài người vốn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, mà ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên - יִשְׂרָאֵל đó là bóng về tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho linh hồn loài người phải đạt được, đó là: *“người có quyền phép Đức Chúa Trời và được cai trị như Đức Chúa Trời”*

Rô-ma 8:16-17: Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kẻ tự: kẻ kẻ tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kẻ tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên phải sửa soạn cho mình thứ lương thực đặc biệt mà chính Đức Giê-Hô-Va đã sắm sẵn cho, dù các vật đó đều do dân Y-sơ-ra-ên bỏ tiền ra mua về, hoặc chăn giữ hoặc nuôi trồng, nhưng sự sống của các vật đó đều bởi Đức Giê-Hô-Va mà đến, chứ tự loài người không tạo nên vật gì cho sự sống mình.

Các vật mà dân Y-sơ-ra-ên phải chuẩn bị cho mình để có sức lực mà rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó, đều là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải là Luật pháp văn tự, vì khi Đức Giê-Hô-Va rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-Hô-Va chưa ban Luật pháp cho họ, vì Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va là bóng về toàn bộ quá trình sự cứu chuộc của Đức Giê-Hô-Va dành cho loài người trên đất này.

Chúng ta kết nối ý nghĩa mẫu nhiệm từ câu 1 đến câu 3 của Xuất Ê-díp-tô Ký 12, chúng ta sẽ thấy: *Tại xứ Ê-díp-tô (nghĩa là tại nơi linh hồn loài người bị chiếm đóng, bị hạn chế, bị vây hãm, bị thất thủ, bị cản trở, bị bó chặt, bị trói buộc, bị giam giữ, bị đau buồn, bị chán nản, bị thù địch, trở thành kẻ thù nghịch) Đức Giê-Hô-Va phán với Mô-i-se và A-rôn rằng: Tháng này (thời kỳ làm mới lại này) được định là giai đoạn đầu, (là thời kỳ bắt đầu, là kỳ trước nhất, là kỳ chính yếu, là kỳ cơ bản, là kỳ phân chia, là kỳ làm náo động cả thế gian này, là kỳ lay chuyển cả thế gian này, là kỳ cai trị của Đức Chúa Trời) cho các người trong cả năm, tức là một thời gian để nhắc lại, để lặp lại, để làm lại, để làm lần nữa, để thay đổi, để đổi lại, để cải trang cho linh hồn người ta, tức là thời gian của sự làm cho linh hồn được sống lại theo sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho linh hồn, mà thời gian của tháng đầu tiên của năm này là khởi đầu quá trình sửa chữa, quá trình phục hồi sự sống, quá trình thay đổi tình trạng sống của linh hồn người ta theo kế hoạch của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: trong ngày thứ mười của tháng này, tùy theo nhà của cha mình, mỗi người nam sẽ bắt cho mình một con chiên con, mỗi nhà một con chiên con.*

Dân Y-sơ-ra-ên có mười ngày để chuẩn bị tinh thần cùng mọi sự liên quan đến Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, điều đó có nghĩa là mọi người tin Chúa đều có một thời gian để nhận biết trách nhiệm của mình đối với sự cứu chuộc, mà Kinh-Thánh đã chép về sự cứu chuộc này, nghĩa là hết thảy những người xưng mình là

người giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, phải truyền dạy lại hết thảy mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và đã được chép trong Kinh-Thánh, không phải chỉ làm thủ tục của sự thờ phượng Chúa, mà là phải dạy lại cho mọi người tin Chúa trong hội chúng mà người ấy được giao phó cho theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Ngài đã phán với Phi-e-rơ, cũng như Ngài đã phán với môn đồ của Ngài.

Giăng 21:15-17: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ này chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta.

Bản King James version chép: ¹⁵So ^{G3767} when ^{G3753} they had dined ^{G709}, Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} to Simon ^{G4613} Peter ^{G4074}, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me more ^{G4119} than these ^{G5130}? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my lambs ^{G721}. ¹⁶He saith ^{G3004} to him again ^{G3825} the second ^{G1208} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G4165} my sheep ^{G4263}. ¹⁷He saith ^{G3004} unto him the third ^{G5154} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G5368} thou me? Peter ^{G4074} was grieved ^{G3076} because ^{G3754} he said ^{G2036} unto him the third ^{G5154} time, Lovest ^{G5368} thou me? And he said ^{G2036} unto him, Lord ^{G2962}, thou knowest ^{G1492} all ^{G3956} things; thou knowest ^{G1097} that I love ^{G5368} thee. Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my sheep ^{G4263}.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Phi-e-rơ (và cũng là phán với hết thảy những người hầu việc Ngài) thì mạng lệnh trước hết mà Đức Chúa Jêsus đã phán, đó là: **Hãy chăn những chiên con Ta.**

Bản King James version chép là: **Feed** ^{G1006} **my lambs** ^{G721}.

Chữ **chăn** - **Feed** ^{G1006} chép trong câu 15 trên, đó là chữ βόσκω - bosko, số 1006 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, sự cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi; sự giữ, sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ;*

Theo ý nghĩa của văn tự thì chữ **chăn** - **Feed** ^{G1006} đó có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, sự cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi;*

Theo ý nghĩa của **Lẽ thật**, chữ **chăn** - **Feed** ^{G1006}, là những sự người ta không nhìn thấy, nếu không được Chúa tỏ cho biết, thì chữ **chăn** đó có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ;*

Chữ **chiên con** - **lambs** ^{G721} chép ở phần cuối của câu 15 trên, đó là chữ ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἀρσην - arsen, số 730 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *con cừ non, chiên con đực còn non; để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phán chân, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Chữ **chiên con** - **lambs** ^{G721} được chép trong câu 15 trên, mang hai ý nghĩa, đó là ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἀρσην - arsen, số 730 của tiếng Hy-lạp, *theo văn tự* có nghĩa là: *con cừ non, chiên con đực còn non;*

Nhưng theo ý nghĩa gốc, tức là **theo Lẽ thật**, thì có nghĩa là: *để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phán chân, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Còn chữ **chiên** - **sheep** ^{G4263} chép ở phần cuối của câu 16 và câu 17 trên, đó là chữ πρόβατον - probaton, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.*

Đức Chúa Jêsus đã hai lần nhắc đến chữ **Hãy chăn chiên Ta** - **Feed** ^{G1006} **my sheep** ^{G4263}. Điều này có nghĩa là: *Hãy khiến hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ta, được trở nên môn đồ Ta, nghĩa là dạy họ gìn giữ, tuân theo, làm y theo, thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo nguyên*

tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lìa bỏ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ta.

Đức Giê-hô-va đã trực tiếp phán với Môi-se và A-rôn về việc phải truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ những sự họ phải làm thế nào, thì thời kỳ sau rốt này cũng vậy, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với với các môn đồ của Ngài phải ở trong thành Giê-ru-sa-lem, cho đến khi họ nhận được sự ban cho của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha. Bấy giờ họ mới được đi ra rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn và làm chứng về Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ. Chính Đức Thánh-Linh, còn được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ, sẽ cùng làm việc với tôi tớ mà Ngài đã chọn và chỉ định, chứ không phải là những người muốn làm người giảng Tin-Lành, mượn danh nghĩa các tổ chức do loài người lập ra mà người ta tự xưng là “trường thần học” để có giấy chứng chỉ tốt nghiệp, mà có thể giảng được Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời!

Chính Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn các tôi tớ Ngài và Ngài sẽ giảng qua các tôi tớ của Ngài, cùng ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng và trong trí của những người nào đã được nghe và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời được rao giảng bởi các tôi tớ được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho.

Mọi người tin Chúa cũng phải nhận biết trách nhiệm cho sự sống của linh hồn mình thông qua việc học và suy gẫm cẩn thận Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh và cầu xin Đức Thánh-Linh giúp đỡ mình cho được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì Đức Thánh-Linh là Đấng đã tạo nên linh hồn loài người và ban sự sống cho muôn vật và chính Ngài là Đấng có quyền khiến cho người ta thấy được công việc của Đức Chúa Trời và nghe được tiếng của Ngài, cùng hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh. Ngoài Đức Thánh-Linh ra, không có một người nào có thể giúp cho người khác hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va đã được bắt đầu từ *ngày mồng mười tháng Giêng năm 1446B.C.* và Lễ Vượt Qua này chưa kết thúc trong cuộc đời của chúng ta ngày nay, nhưng sẽ kết thúc như Lời Chúa đã chép trong sách Khải huyền.

Khải huyền 21:1-8: Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những Lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhất, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phạm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai.

Chúng ta đã được Lời Chúa chỉ cho biết rằng, hết thảy mọi sự đã được chép sách Luật pháp của Môi-se cùng các Thi-Thiên, các sách tiên tri, luôn ẩn chứa những sự mầu nhiệm thuộc về Nước Đức Chúa Trời, sẽ được bày tỏ ra trong thời kỳ hoán cải, tức thời kỳ thuộc về Thánh-Linh của Đấng Christ cai trị.

Những sự đã được chép trong năm sách của Môi-se, được gọi là cuốn sách Luật pháp, sẽ được thực hiện lại theo cách mới của Đức Thánh-Linh và các tôi tớ của Đức Thánh-Linh sẽ được hiểu những sự đã được tỏ ra qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, vì cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ.

Bây giờ chúng ta hãy xem mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và A-rôn về **Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va** tại xứ Ê-díp-tô, đã ứng nghiệm với Đức Chúa Jêsus Christ và với dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem như thế nào, vì chúng ta đang suy gẫm cùng kiểm chứng bốn câu đầu tiên mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và với A-rôn tại xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-4: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các ngươi, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình,

tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.

Ngày 10 tháng Giêng - Nisan năm A.D.32, tức là ngày 2 tháng Tư (April 2) A.D.32, Đức Chúa Jêsus Christ đã cưỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem, ứng nghiệm Lời Đức Giê-Hô-Va đã cậy miệng tiên tri Xa-cha-ri để nói về sự Đức Chúa Jêsus Christ - Vua của các vua, Chúa của các chúa sẽ tiến vào thành Giê-ru-sa-lem.

Xa-cha-ri 9:9: **Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trở tiếng reo vui! Nay, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu chuộc, nhu mì và cưỡi lừa, tức là con của lừa cái.**

Ma-thi-ơ 21:1-9: **Vừa khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho Ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Nay, Vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo Lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!**

Chữ **Hô-sa-na - Hosanna**^{G5614} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **Ὡσαννά** - hosanna số 5614, ra từ gốc là chữ **יָשָׁא** - yasha, số 3467 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy mở rộng cửa ra cho sự cứu chuộc đến, cho sự cứu giúp đến, cho sự giải cứu đến, cho sự báo thù đến, cho Đấng cứu chuộc đến;*

Thành Giê-ru-sa-lem là nơi có đền thờ của Đức Giê-Hô-Va và được coi là kinh đô của Y-sơ-ra-ên và như vậy, những người đã đổ ra đường để đón Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ru-sa-lem đó, là đại diện cho những người nam của dân Y-sơ-ra-ên, đã *bắt lấy cho nhà mình một chiên con của Đức Giê-Hô-Va* vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:3: **Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con.**

Chữ **bắt - take**^{H3947} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **לָקַח** - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, sự nắm giữ lấy, sự nắm chặt lấy, sự chiếm hữu lấy, sự tiếp nhận lấy, sự giành lấy cho mình, sự mang theo mình, sự cưới lấy cho mình,*

Chữ **người nam - man**^{H376} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **אִישׁ** - 'iysh, số 376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nam, đàn ông, con người, loài người;*

Chữ **một chiên con - a lamb**^{H7716} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **שֶׁה** - seh, số 7716 ra từ chữ **שֶׂה** - sha'ah, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại,*

Chữ **nhà - the house**^{H1004} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **בַּיִת** - bayith, số 1004, ra từ chữ **בָּנָה** - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà, ngôi nhà, đền thờ, nơi cư ngụ, nơi ẩn náu, nơi trú ẩn, thân thể xác thịt của loài người; để xây dựng lại, để sửa chữa lại, để làm cho bền vững, khiến cho được duy trì;*

Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, được gọi là **Chiên con của Đức Chúa Trời**.

Giăng 1:29: **Qua ngày sau, Giăng thấy Đức Chúa Jêsus đến cùng mình, thì nói rằng: Kia, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi.**

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời khi đã được phán ra khỏi miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để ban cho loài người, không phải chỉ làm Chúa, làm Vua của muôn loài, mà là *sự yêu thương của Đức Chúa Trời* ban cho loài người, vì Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là **Con người**, nghĩa là *Con trai của loài người - the Son of man*. Nhưng vì yêu thương loài người, nên Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã trở thành *con chiên bị người ta khinh để, bị người ta xua đuổi như chiên gẻ*, đúng theo ý nghĩa của chữ **một chiên con - a lamb**^{H7716} mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se và A-rôn dạy dân Y-sơ-ra-ên phải bắt cho mỗi nhà mình một chiên con vậy, mà ý nghĩa của chữ **chiên con - a lamb**^{H7716} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 12 câu 3, đó là chữ **שֶׁה** - seh, số 7716 ra từ chữ

שָׂא - sha'ah, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại,*

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về Đức Chúa Jêsus Christ, là chiên con bị dốt đến hàng làm thịt.

Ê-sai 53:6-8: Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thấy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dốt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hốt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị bắt lấy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?

Phi-líp 2:6-8: Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải có thái độ như thế nào đối với việc mỗi nhà phải bắt một chiên con cho mỗi người nam trong nhà mình, để nhờ thịt chiên con đó, ăn với rau đắng mà có sức lực thật, để nhận được sự giải cứu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Giăng 1:11-13: Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Chữ **đã nhận** - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *túm chặt lấy, nắm chặt lấy, chiếm lấy cho mình, giành lấy cho mình, sở hữu lấy;*

Chữ **quyền phép** - power^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, đặc quyền, quyền hợp pháp, quyền cai trị, có khả năng, có sức lực;*

Chữ **quyền phép** mà Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời sẽ ban cho những người sẽ tiếp nhận lấy Lời của Đức Chúa Trời để sống theo Lời Ngài, đó chính là ý nghĩa của chữ **nhà** - the house^{H1004} được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 3, đó là chữ בַּיִת - bayith, số 1004, ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà, ngôi nhà, đền thờ, nơi cư ngụ, nơi ẩn náu, nơi trú ẩn, thân thể xác thịt của loài người; để xây dựng lại, để sửa chữa lại, để làm cho bền vững, khiến cho được duy trì;*

Chúng ta hãy xem, khi Lời của Đức Chúa Trời được người nào tiếp nhận vào trong lòng của mình, thì điều gì sẽ xảy ra trong lòng của người đó, để khiến cho nhà đó (thân thể đó) được duy trì sự sống mình, hoặc sẽ bị huỷ diệt nếu thân thể của người ta không muốn tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, theo ý nghĩa gốc của chữ **nhà** - the house^{H1004} - בַּיִת - bayith mà Đức Giê-hô-Va muốn hết thấy dân Y-sơ-ra-ên phải bắt lấy cho nhà của mình, hầu cho được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là sự đã được thi hành vào ngày 14 tháng Giêng, lúc chiều tối tại xứ Ê-díp-tô, năm 1446 B.C.

Ma-thi-ơ 21:4-18: Vả, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của Đấng tiên tri rằng: **Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, vua ngươi đến cùng ngươi, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo Lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dốt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đấng tiên tri Jêsus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jêsus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có Lời chép: Nhà Ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các ngươi thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp. Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành. Nhưng các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! thì họ tức giận, và nói với Ngài rằng: Thầy có nghe điều những đứa trẻ này nói không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Có. Vậy chớ các ngươi chưa hề đọc Lời này:**

Chúa đã được ngợi khen bởi miệng con trẻ và con đang bú, hay sao? Đoạn, Ngài bỏ họ, đi ra khỏi thành mà đến làng Bê-tha-ni và nghỉ đêm ở đó. Sáng mai, khi trở lại thành thì Ngài đói. Thấy một cây vả ở bên đường, Ngài bèn lại gần, song chỉ thấy những lá mà thôi, thì Ngài phán cùng cây vả rằng: **Mày chẳng khi nào sanh ra trái nữa! Cây vả tức thì khô đi.**

Khi người ta tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời vào trong mình, thì sự sáng trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ lật đổ những đồn lũy của sự tối tăm mà ma quỷ đã đồn lũy trong tâm trí của người ta để cầm buộc người ấy trong tội lỗi, mà việc Đức Chúa Jê-sus **đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu** trong đền thờ của Đức Chúa Trời tại thành Giê-ru-sa-lem đó là bóng về quyền phép của sự sáng hành động trong lòng của người ta. Còn **các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! thì họ tức giận**, nghĩa là những người đó không muốn tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, nên sáng ngày hôm sau, khi Đức Chúa Jê-sus cùng các môn đồ của Ngài trở lại thành Giê-ru-sa-lem, thấy một cây vả xum xuê lá, nhưng không có một trái nào cả, thì Đức Chúa Jê-sus đã rửa cây vả đó, rằng: **Mày chẳng khi nào sanh ra trái nữa! Cây vả tức thì khô đi.**

Cây vả là bóng về tôn giáo của dân Y-sơ-ra-ên, theo như đã định bởi Đức Chúa Trời thì phải ra trái rồi mới ra lá, nhưng cây vả mà Lời Chúa chép trong đoạn Kinh-Thánh này, đã mọc ở ngay bên đường từ thành Bê-tha-ni dẫn đến thành Giê-ru-sa-lem. Điều khiến cây vả bị Chúa Jê-sus rửa đó là vì nó phát triển nghịch lý, thay vì nó phải có trái khi cây đã có nhiều lá, dù lúc đó không phải là mùa hạ, là mùa cây vả phải ra trái. Sự phát triển nghịch lý của cây vả khiến cho người ta bị lừa mà đến với cây đó, để vừa được nghỉ mát dưới bóng của cây, vừa được ăn trái của cây đó. Những sự đó là bóng về việc các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo thành Giê-ru-sa-lem đã sống giả hình, vì có rất nhiều người trong các dân tộc ở chung quanh xứ Ca-na-an sẽ đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng Đức Giê-hô-Va tại nơi đền thờ của Ngài, nhưng người ta đã không được thấy sự vinh quang của Đức Giê-hô-Va tại nơi đền thờ của Ngài, là nơi phải được gọi là **nhà cầu nguyện; nhưng các thầy tế lễ cả của thành Giê-ru-sa-lem đã làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp.**

Lời Đức Chúa Jê-sus rửa cây vả đó cũng được ứng nghiệm cho thành Giê-ru-sa-lem và cho đền thờ của Đức Giê-hô-Va trong thành ấy nữa, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài, về những sự sẽ xảy đến với thành Giê-ru-sa-lem, bởi vì người ta đã không tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của mình.

Ma-thi-ơ 24:1-14: **Khi Đức Chúa Jê-sus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hãy giữ, kéo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo Danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Hết Bài 9 - Phần 3 Còn tiếp.